

CÔNG TY CỔ PHẦN ASIA MTH2 VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ASIA MTH2 VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ASIA MTH2 JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ASIA MTH2 JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108272062

3. Ngày thành lập: 15/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 8, ngõ 57/30/20, đường Hoà Bình, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà các loại	4100
2.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
3.	Xây dựng công trình công ích	4220
4.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
5.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
6.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
7.	Phá dỡ	4311
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
9.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
10.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
11.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
12.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
13.	Cho thuê xe có động cơ	7710
14.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
16.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
17.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

22.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
25.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
26.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
27.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
28.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
29.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
30.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
31.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
32.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
33.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
35.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
36.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
37.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
38.	Lập trình máy vi tính	6201
39.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
40.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
41.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
42.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
44.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
45.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
46.	Xuất bản phần mềm	5820
47.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

48.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, giám sát, thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; - Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình - Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 220KV - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ. - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình - Kiểm định xây dựng - Định giá xây dựng - Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng - Dịch vụ tư vấn hồ sơ mời thầu;	7110(Chính)
-----	--	-------------

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐINH HỮU HẬU	Căn 728 -HH4B, Hồ Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	25,000	035081001498	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	25,000		
2	HOÀNG THANH MINH	Tổ 6, Phường Thanh Tuyền, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	210.000	2.100.000.000	35,000	168024927	
			Tổng số	210.000	2.100.000.000	35,000		

3	PHẠM NGỌC HÀ	Phòng 29-08, CT4A, Khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	15,000	035081000074	
			Tổng số	90.000	900.000.000	15,000		
4	NGUYỄN THÀNH TRUNG	604 CT1A1 ĐT Tây Nam Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	25,000	035085001964	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG THANH MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/05/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 168024927

Ngày cấp: 02/05/2013

Nơi cấp: Công an Hà Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 6, Phường Thanh Tuyền, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 6, Phường Thanh Tuyền, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội